

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Hoa
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1. Bà Trịnh Thị Loan
 - 2. Ông Hoàng Ngọc Năm
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Cao Thị Nga - Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:* Không tham gia

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 190/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2017/QĐXX-ST ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn S, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn 7, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt chị C, vắng mặt anh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/7/2017, lời khai ngày 03/8/2017 và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay của chị Nguyễn Thị C thể hiện:

Tôi (C) kết hôn với anh Phạm Ngọc Đ vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Đ cấp, sau khi cưới vợ chồng sống bình thường hạnh phúc đến tháng 3/2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do tính tình hai bên không hợp, cách sống của hai người hoàn toàn khác, do đó anh Đ bỏ đi đâu gia đình không biết, mặc dù đã nhiều lần tôi tìm kiếm nhưng không được và từ năm 2012 cho đến nay anh Đ không về quê, không liên lạc gì với gia đình vì vậy tôi và gia đình anh Đ không biết hiện nay anh Đ ở đâu. Tháng 02 năm 2017 tôi làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố mất tích đối với anh Đ.

Ngày 17/7/2017 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa tuyên bố anh Phạm Ngọc Đ mất tích. Bản thân tôi không còn tình cảm với anh Đ và hiện nay anh Đ đã mất tích nên để đảm bảo quyền lợi cho tôi, tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Đ.

Về con: Vợ chồng không có con chung nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Phạm Ngọc Đ thì ngày 17/7/2017 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa tuyên bố anh Phạm Ngọc Đ mất tích nên Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ đối với anh Đ mà các văn bản tố tụng Tòa án đều niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Đ là nơi cư trú cuối cùng của anh Đ.

Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự với lý do anh Phạm Ngọc Đ đã mất tích và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị C không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1] Về tố tụng: Tòa án đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, niêm yết công khai hợp lệ cho anh Phạm Ngọc Đ theo quy định của pháp luật.

2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Phạm Ngọc Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H cấp giấy chứng nhận kết hôn được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian đầu đến tháng 3/2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn theo chị C là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường cãi nhau sau đó anh Đ đi làm ăn xa và từ đó đến nay anh Đ không về cũng không liên lạc với bất kỳ ai trong gia đình. Hiện nay Tòa án đã tuyên bố anh Phạm Ngọc Đ mất tích, chị Cúc cũng không thể sống cô đơn để chờ đợi anh Đ trở về, chị cũng cần phải có một mái ấm gia đình và để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người phụ nữ trình nên cần giải quyết cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Phạm Ngọc Đ là phù hợp với điều kiện thực tế.

3] Về con chung và tài sản chung: Vợ chồng không có con chung và tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Phạm Ngọc Đ.

2] Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0005499 ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa, chị C đã thi hành xong.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND t. Thanh Hóa;
- VKSND h. Hoàng Hóa;
- Chi cục THA DS h. Hoàng Hóa;
- UBND xã Hoàng Ph; xã Hoàng Đ;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lường Thị Hoa